

Lịch sử

ĐỘI DÒNG TIÊU SỬ SƯ ĐOÀN 9 BỘ BINH QLVNCH

Phùng Nguyên



Các vị Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh QLVNCH

9/1/1962-30/4/1975

(Danh sách từ trái sang phải; trên xuống dưới)



Đại tá Bùi Dzinh
1962-1963



Chuẩn tướng Đoàn Văn Quảng
1964-1964



Trung tướng Vĩnh Lộc
1964-1965



Trung tướng Lâm Quang Thi
1965-1968



Thiếu tướng Trần Bá Di
1968-1974



Chuẩn tướng Huỳnh Văn Lạc
1974-1975

Theo như tài liệu của Ban Quân sử và Thông Tin Báo Chí Sư Đoàn thì Sư Đoàn 9 Bộ Binh (SD9BB) được thành lập vào ngày 9 tháng 1 năm 1962 tại Qui Nhơn, Trung phần Việt Nam. Sau thời gian tổ chức, phối trí và huấn luyện tại Dục Mỹ, Ninh Hòa, Nha Trang, Bộ Tư lệnh đầu tiên di chuyển về đồn trú tại căn cứ Bà Gi, thuộc quận Phù Cát tỉnh Bình Định. Trung đoàn 13 đồn trú tại Quy Nhơn, Trung đoàn 14 tại Phù Cát và

Trung đoàn 15 tại An Khê. Trách nhiệm chính của Sư Đoàn bấy giờ là bảo vệ An ninh lãnh thổ vùng Bắc Bình Định từ đèo Mang Giang, Phù Cũ đến Tam Quan, Bồng Sơn. Vị Tư lệnh đầu tiên của Sư Đoàn là Trung tá Bùi Dzinh (sau là Đại tá). Các vị Tư lệnh tiền nhiệm khác là Đại tá Đoàn Văn Quảng (sau là Thiếu tướng), Thiếu tướng Vĩnh Lộc (tức Trung tướng Vĩnh Lộc), Chuẩn tướng Lâm Quang Thi (tức Trung tướng LQT). Thiếu tướng Trần Bá Di, và vị Tư lệnh cuối cùng là Chuẩn tướng Huỳnh văn Lạc.

Không lâu sau đó, do tình hình chiến trường đòi hỏi, Sư đoàn 9 BB được di chuyển về vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bộ Tư lệnh đồn trú tại Sa Đéc. Trong biến cố 1-11-1963, Sư Đoàn 9 BB là đơn vị duy nhất đưa quân về tiếp cứu thủ đô Sài Gòn nhưng nhiệm vụ đã không hoàn thành. Năm 1972, hậu cứ Sư Đoàn một lần nữa được dời về Vĩnh Long, tiếp nhận phi trường Vĩnh Long tức là trại Nguyễn Viết Thanh, được bàn giao lại từ quân đội Hoa Kỳ.

Lực lượng cơ hữu của Sư Đoàn 9 BB gồm có:

- **Các Trung đoàn 14, 15, và 16** bộ binh là những đơn vị bộ binh nòng cốt với các tiểu đoàn bộ binh và đại đội trinh sát, trực tiếp chiến đấu, tham dự vào các cuộc hành quân ngoài chiến trường. Trung đoàn 14 có hậu cứ tại Vĩnh Bình. Trung đoàn 15 sau khi di chuyển từ miền Trung vào Mỹ Tho đến Long Xuyên, rồi cuối cùng đồn trú tại Đám Lác, Sa Đéc, và Trung đoàn 16 tức tiền thân của Trung đoàn 13, đồn trú tại Long Hồ, Vĩnh Long.
- **Các đơn vị pháo binh của Sư đoàn** gồm có [các] Tiểu đoàn Pháo Binh 90, 91, 92 và 93. Các Tiểu đoàn 90, 92 và 93 Pháo binh có hậu cứ tại Vĩnh Long. Tiểu đoàn 91 đồn trú tại Sa Đéc, sau đó cùng dời về Trại Nguyễn Viết Thanh theo BTL Sư Đoàn. Các đơn vị Pháo Binh của Sư đoàn được trang bị đại bác 105ly, riêng Tiểu đoàn 90 Pháo binh được trang bị các khẩu đội 155ly.
- **Thiết đoàn 2 Kỵ Binh** có hậu cứ tại Vĩnh Long gồm các thiết vận xa M-113, đặc biệt dùng cho chiến trường đầm lầy và sông rạch vùng châu thổ sông Cửu Long, đã nhiều lần gây khiếp sợ cho địch quân, đặc biệt là trong các cuộc hành quân ven biên và giúp quốc gia bạn trên lãnh thổ Chùa Tháp.
- **Ngoài ra Sư đoàn còn có các đơn vị chuyên môn yểm trợ** khác là:

Tiểu đoàn 9 Quân Y có các bệnh xá và bệnh viện với đầy đủ thuốc men và dụng cụ để điều trị khẩn cấp Thương binh từ chiến trường, được điều hành bởi các Quân Y, Nha, Dược sĩ lành nghề, đào tạo từ Trường Đại Học Y Khoa Sài Gòn và ngoại quốc.

Tiểu đoàn 9 Truyền tin được mệnh danh là thần kinh hệ của chiến trường, được trang bị máy móc tối tân gồm cả các hệ thống Rada để điều khiển chiến đấu ngoài trận tuyến và liên lạc giữa Sư đoàn và các đơn vị tại hậu phương.

Tiểu đoàn 9 Công Binh có nhiệm vụ lập đồn lũy, thiết lập an ninh trên các trục lộ hành quân, đặc biệt với công tác dân sự vụ như tu sửa những hệ thống giao thông mới.

Tiểu đoàn 9 Tiếp vận có nhiệm vụ cung cấp quân trang, quân dụng vũ khí, đạn dược, và đặc biệt là nhiên liệu cho các đơn vị cơ hữu.

- Các Đại Đội Vận Tải cung cấp nhu cầu phương tiện di chuyển đồ quân bằng đường bộ đến khắp các chiến trường trực thuộc Sư đoàn. Đại Đội Trinh Sát 9 là đại đội thám kích và thám báo, gồm những chiến sĩ quả cảm và kiên cường, trực tiếp điều động bởi Tư lệnh Sư đoàn, có nhiệm vụ hành quân đặc biệt về an ninh và chiến sự tùy theo nhu cầu chiến trường đòi hỏi. Đại Đội 9 Tổng Hành Dinh và Đại Đội công vụ lo về an toàn hậu cứ và hậu sự của những chiến hữu đền nợ nước. Sau cùng cũng phải kể đến Đại Đội 9 Quân Cảnh được thành lập từ sau năm 1972, có nhiệm vụ duy trì an ninh trật tự kỷ luật tại hậu cứ cũng như tiền phương.

NHỮNG CHIẾN TÍCH ĐÁNG GHI NHỚ

Thời gian những năm 1964 đến 1970, Sư Đoàn 9 BB chịu trách nhiệm khu 43 Chiến Thuật, gồm các tỉnh Vĩnh Long, Vĩnh Bình, An Giang và Sa Đéc. Sau năm 1970, SĐ9BB không còn chịu trách nhiệm an ninh lãnh thổ nữa mà trở Thành lực lượng cơ động nòng cốt của Quân Đoàn IV/QLVNCH, sẵn sàng yểm trợ bất cứ nơi nào trong lãnh thổ Quân Khu 4. Các Chiến thắng mang lại tiếng tăm cho SĐ9BB là cuộc hành quân mang tên LONG PHI, đặc biệt tại vùng Lưỡi Câu, Mỏ Vẹt nằm sát biên giới Việt-Miên vào cuối năm 1969 và đầu năm 1970, và các cuộc hành quân LONG PHI khác, càn quét hậu cần Cộng quân tại Ba Thu, đánh [vào] tận các sào huyệt, triệt đường chuyển quân và tiếp vận của chúng cho công trường 9 CSBV mưu toan xâm nhập đồng bằng Cửu Long. Cũng trong năm 1970, SĐ9BB là một trong những đại đơn vị đem quân đánh tận ổ Cộng quân ngay trên lãnh thổ Cấm-Bốt, khiến suốt một giải hai bên bờ biên giới từ Hà Tiên, Kiên Giang đến sát lãnh thổ Quân đoàn III/Quân Khu 3 VNCH, an ninh lãnh thổ hoàn toàn bảo đảm. Từ đó SĐ9BB được mệnh danh là Sư Đoàn Mũi Tên Thép vì phù hiệu của Sư đoàn gồm số 9 với hai phần xanh đỏ, cùng với mũi tên hướng về phía bắc tượng trưng cho công cuộc Bắc tiến, đánh tan tập đoàn Cộng đỏ, mong khôi phục đất nước về một mối. Với những thành tích và công trạng trong sứ mạng chiến đấu bảo vệ Quê hương và đồng bào, SĐ9BB được tuyên dương công trạng trước Quân Đội. Quân kỳ Sư Đoàn 9 và các chiến sĩ được mang dây biểu chương màu Tam hợp Bảo Quốc. Năm 1971 Trung đoàn 16BB đã ổn định vùng Thất Sơn huyện bí Châu Đốc và cũng năm đó Trung đoàn 15BB đã tái lập an ninh vùng Ba Hòn gồm Hòn Đất, Hòn Me, Hòn Sóc, đuổi CQ ra khỏi cứ địa hiểm trở Mo So thuộc vùng Kiên Lương. Kiên Giang Mùa Hè năm 1972, Trung

đoàn 15 thuộc SĐ9BB được vinh dự tặng phái cho lực lượng giải tỏa An Lộc và là một trong những đơn vị bắt tay với đơn vị tử thủ của tướng Lê Văn Hưng. Người hùng chỉ huy Chiến đoàn 15 này là Đại tá Hồ Ngọc Cẩn, người đã anh dũng chống lại quân cộng sản tại Chương Thiện đến viên đạn cuối cùng sáng ngày 1 tháng 5-75. Sau đó, chúng đã hèn nhát đem xử tử ông tại sân vận động Cần Thơ, nhưng ông vẫn anh dũng hiên ngang tự hào không tỏ chút sợ sệt khiến bọn CS hèn hạ cũng phải e dè kiêng nể, công nhận là một trang anh hùng bất khuất và can trường.

NHỮNG NGÀY CUỐI CUỘC CHIẾN

Chiến trường vùng đồng bằng sông Cửu Long vào những ngày gần cuối cuộc chiến phải nói là thật yên tĩnh nếu không nói là CQ đã bị đại bại khắp nơi trên lãnh thổ Quân khu 4, và cũng có thể nói là chúng không còn lực lượng nữa vì phải bổ sung tăng phái cho các mặt trận khác đang hồi quyết liệt. Mà thật vậy, vùng cửa sông Chín Ròng thì các chiến sĩ Sư đoàn 7BB đang làm chủ tình hình. Vùng miệt Cà Mau, U Minh Chương Thiện thì các chiến sĩ Sư Đoàn 21BB Sét Miền Tây cũng không cho bọn Cộng ăn yên ngủ ngon bằng những cuộc hành quân liên tiếp. Riêng mặt trận vùng Tây Bắc Quân khu 4, sát biên giới Việt-Miền như Kiên Phong, Kiên Tường thì các chiến sĩ SĐ9BB đang trên đà chiến thắng.

Vào cuối năm 1973 và đầu 1974, Trung đoàn 14BB do Đại tá Lê Trung Thành làm Trung đoàn trưởng đã thu đoạt một chiến thắng lẫy lừng tại vùng Đồng Tháp Mười, đánh tan tã một trung đoàn địch, tịch thu một số lượng lớn vũ khí cá nhân và cộng đồng đủ loại, đồng thời cũng phá hủy và tịch thu một số lượng lớn lương thực lúa gạo của chúng. Sau chiến thắng này, Tổng Thống VNCH cùng Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH đã dùng trực thăng xuống tận trận địa thuộc quận lỵ Mỹ An nằm sâu trong vùng Tháp Mười để thị sát chiến trường, xem xét chiến lợi phẩm và ủy lạo tinh thần anh em chiến sĩ.

Trước tháng 4 năm 75 không xa, một đơn vị Khác của SĐ9BB cũng đã đột nhập một mặt khu khác của Cộng quân tại vùng Mộc Hóa, Kiên Tường và đã khám phá và tịch thu một hầm chôn dấu vũ khí khổng lồ của chúng với hàng ngàn súng đạn đủ loại còn mới tinh nằm trong bọc giấy dầu chưa khai. Những vũ khí đạn dược này đều mang nhãn hiệu Tàu cộng và Nga cộng và khối cộng sản Đông Âu.

Trước tình hình biến chuyển quá bất ngờ tại Quân Khu 1 và Quân Khu 2 cùng một số nơi tại QK3, các chiến sĩ SĐ9BB vẫn can trường giữ vững tay súng, bảo đảm an ninh tuyệt đối cho đồng bào miền Tây. Quốc lộ 4, con đường huyết mạch vẫn nhộn nhịp xe cộ như thuở thái bình. Khu vực hoạt động của SĐ9BB lúc này trải rộng từ Kiên Giang (Rạch Giá), Châu Đốc, Kiên Phong (Cao Lãnh, Đồng Tháp Mười), Kiên Tường (Mộc Hóa) đến Định Tường (Mỹ Tho). Ngoài hậu cứ chính tại phi trường Vĩnh Long (Trại Nguyễn Việt Thanh), Sư Đoàn còn một Bộ Chỉ Huy nhẹ tại Mộc Hóa và một Bộ Tư lệnh hành quân tại Mỹ Tho.

Sáng ngày 30 tháng 4, mặc dù lệnh đầu hàng của Dương văn Minh được loan ra trên đài phát thanh Sài Gòn, Quân Khu 4 vẫn yên lặng vì Quân Đoàn chưa tỏ thái độ. Trên không phận Vĩnh Long, đây đó vài chiếc trực thăng và máy bay loại nhẹ VNCH không biết từ đâu tới đảo lượn vài vòng rồi lại nhắm hướng khác bay đi như vào nơi vô định. Trong khi đó, các chiến sĩ SĐ9BB, một mặt thiêu hủy những tài liệu mật quan trọng, mặt khác vẫn giữ chặt tay súng trên hầu hết các mặt trận xung yếu, đặc biệt là chặn đứng mưu toan của Cộng quân nhằm cắt quốc lộ 4 tại Tân An. Trước đó, vào đêm ngày 29 tháng 4, Cộng quân pháo kích vào phi trường Vĩnh Long, hậu cứ của SĐ9BB, nhưng đã bị các khẩu đội pháo 105 và 155ly của SĐ9BB khóa họng tức thì. Chiều tối và suốt đêm 30-4, tại Bộ Chỉ Huy Tiền Phương ở Mỹ Tho, Chuẩn tướng Huỳnh Văn Lạc cùng toàn bộ Ban Tham Mưu vẫn túc trực tại Trung Tâm Hành quân để theo dõi tình hình và chỉ huy con cái sẵn sàng phản công địch khi cần, dù đã có bóng vài tên CQ lảng vảng trong thành phố và mặc dù chúng đã bắt liên lạc được với tần số truyền tin của ta và khoác lác thuyết phục chúng ta đầu hàng. Đến rạng sáng ngày 1 tháng 5 thì liên lạc với Quân Đoàn bị gián đoạn hẳn (lúc này là lúc các tướng Nguyễn Khoa Nam và Lê Văn Hưng đã anh dũng đền nợ nước bằng cách tự xử mình để tròn tiết tháo của vị tướng da ngựa bọc thây). Tiếp đó thì liên lạc vô tuyến và điện thoại giữa Bộ Chỉ Huy Nhẹ Tiền Phương và Hậu cứ cùng các đơn vị hành quân và cơ hữu trực thuộc cũng gián đoạn. Đây là giây phút đau lòng nhất cho các chiến sĩ Quân Đoàn IV/QK4 nói chung và SĐ9BB nói riêng vì bỗng dưng không đánh mà tan. Có thể nói, suốt mười ba năm kể từ ngày thành lập vào năm 1962 đến ngày này, vinh nhục đều có, nhưng chưa lần nào một đơn vị như SĐ9BB lại lâm vào tình thế khó khăn như lần này. Tại Bộ Tư lệnh Tiền Phương, Chuẩn tướng Huỳnh Văn Lạc đã an ủi chia tay các chiến hữu và ông đã ở lại đơn vị đến giây phút cuối cùng. Tại hậu cứ Vĩnh Long, mãi đến 8 giờ sáng ngày 1-5 mới có một toán du kích chừng 6,7 tên ăn mặc luộm thuộm, với vài ba cây súng di chuyển bằng xe lambretta 3 bánh ngơ ngác vào giữ cổng trại Nguyễn Việt Thanh.

Kể từ Tháng 4 ngày ấy đến nay thấm thoát đã hơn ba chục năm. Trải qua bao biến dâu của vận nước tang thương. Hôm nay nơi xứ người, đất tạm dung, những người lính đã một thời năm xưa cầm súng bảo vệ quê hương lại có dịp tề tựu bên nhau để ôn lại những chiến công quá khứ và làm bài học cho lớp trẻ hậu thế. Chúng ta không khỏi bồi ngùi nhìn lại những mái tóc đã điểm sương, hay bạc xóa hiện diện nơi đây nhưng cũng không quên những đồng đội đã ra đi vĩnh viễn trên chiến trường, trong các trại lao tù CS, trên đường tìm tự do hay nơi nào đó trên đất nước VN và những chiến sĩ vô danh khác đang còn [bi] đày đọa nơi nào đó trên quê hương chưa sạch bóng [quân] thù.

Phùng Nguyên

Nguồn: BKT sưu tầm
<http://sd9bb.tripod.com>

Đăng ngày Thứ Hai, March 23, 2015
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH